

Số: 177 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 07 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Dự án Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh đoạn từ cầu Châu Đức đến cầu Thủ Biên

Căn cứ Nghị quyết số 220/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 297/NQ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 220/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi xem xét Công văn số 2573/SXD-QLHTKT ngày 17 tháng 3 năm 2026 của Sở Xây dựng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch phối hợp triển khai Thực hiện Dự án Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh đoạn từ cầu Châu Đức đến cầu Thủ Biên (sau đây gọi tắt là Dự án) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 220/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án; Nghị quyết số 297/NQ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ và các quy định liên quan;

- Tổ chức triển khai Dự án đảm bảo đúng quy định, chất lượng, tiến độ và phát huy hiệu quả đầu tư.

2. Yêu cầu

- Nâng cao vai trò trách nhiệm, cơ chế phối hợp giữa các Sở, ngành, địa phương, Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan phối hợp thực hiện Dự án đảm bảo tính đồng bộ về tiến độ, chất lượng xây dựng công trình theo đúng tiến độ của Nghị quyết.

- Huy động toàn hệ thống chính trị, phát huy vai trò hạt nhân của người đứng đầu, bảo đảm “6 rõ” trong hành động: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền.

II. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Dự án thành phần 1-2 (DATP 1-2): Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và xây dựng đường gom, theo hình thức đầu tư công

a) Tổ chức khảo sát, lập hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi: hoàn thành tháng 03 năm 2026.

b) Thẩm định BCNCKT, phê duyệt: hoàn thành tháng 3 năm 2026.

c) Công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

- Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, ban hành Quyết định thu hồi đất, tiến hành chi trả: từ tháng 4 năm 2026.

- Bàn giao mặt bằng: bắt đầu từ tháng 04 năm 2026 và hoàn thành trong năm 2026; trong đó:

+ Tháng 6 năm 2026: phần đầu bàn giao 70% diện tích mặt bằng.

+ Tháng 9 năm 2026: phần đầu bàn giao 90% mặt bằng.

+ Bàn giao toàn bộ mặt bằng dự án trong năm 2026.

d) Khởi công: tháng 06 năm 2026.

e) Hoàn thành: Quý I năm 2028.

(Đính kèm chi tiết Phụ lục 1)

2. Dự án thành phần 2-2 (DATP 2-2: Xây dựng đường cao tốc đoạn từ cầu Châu Đức đến cầu Thủ Biên (bao gồm cả cầu Thủ Biên), theo phương thức đối tác công tư, hợp đồng BOT.

a) Tổ chức khảo sát, lập hồ sơ BCNCKT: hoàn thành tháng 03 năm 2026.

b) Thẩm định BCNCKT, phê duyệt: hoàn thành tháng 04 năm 2026.

c) Khảo sát sự quan tâm của Nhà đầu tư: hoàn thành tháng 03 năm 2026.

d) Tổ chức lựa chọn Nhà đầu tư và ký kết Hợp đồng BOT: hoàn thành tháng 6 năm 2026.

e) Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở: bắt đầu từ tháng 06 năm 2026 và hoàn thành trong tháng 11 năm 2026 (ưu tiên gói thầu dự kiến khởi công trước)

f) Khởi công dự án: quý IV năm 2026.

g) Hoàn thành: Quý IV năm 2028.

h) Đưa vào khai thác, vận hành: năm 2029.

(Đính kèm chi tiết Phụ lục 2)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng tỉnh

a) Thực hiện vai trò chủ đầu tư DATP 1-2, tổ chức lập hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi để trình, thẩm định, phê duyệt đảm bảo theo tiến độ tại khoản 1 mục II Kế hoạch này.

b) Tổ chức lập hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi để trình, thẩm định, phê duyệt DATP 2-2 theo đúng quy định bảo đảm tiến độ tại khoản 2 mục II Kế hoạch này; tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm đồng bộ giữa 02 dự án thành phần.

c) Tổ chức lập hồ sơ Báo cáo đánh giá tác động môi trường cho DATP 1-2 và DATP 2-2 để trình, thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định.

d) Thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư, phối hợp với Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh, các địa phương và các đơn vị có liên quan thực hiện công tác thu hồi, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo đúng tiến độ tại khoản 1 mục II Kế hoạch này.

e) Phối hợp với Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh thực hiện công tác giải phóng mặt bằng theo đúng tiến độ đã được phê duyệt; nhận bàn giao mặt bằng từ Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh để triển khai thi công thực hiện Dự án.

g) Phối hợp với Sở Công thương cùng đơn vị chủ quản các công trình hạ tầng kỹ thuật (điện, viễn thông,...) lập phương án di dời, bảo vệ các công trình trong phạm vi xây dựng của Dự án, đặc biệt cần xác định di dời các công trình điện cao thế.

h) Tổ chức lựa chọn Nhà đầu tư DATP 2-2 đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

k) Nghiên cứu các cơ chế, chính sách đặc thù được quy định tại Nghị quyết số 220/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội và Nghị quyết số 297/NQ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ để triển khai thực hiện:

- Tổ chức lập, phê duyệt, bàn giao hồ sơ thiết kế cắm cọc giải phóng mặt bằng của các dự án thành phần theo từng giai đoạn (tùy thuộc mức độ phức tạp về kỹ thuật của từng đoạn tuyến) để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Phối hợp với Sở Xây dựng, các địa phương có dự án đi qua tổ chức rà soát, điều chỉnh cục bộ các quy hoạch xây dựng (nếu có) có liên quan đến Dự án để đảm bảo tiến độ triển khai các dự án thành phần.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các địa phương có Dự án đi qua tổ chức rà soát, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất (nếu có) bảo đảm đủ cơ sở, căn cứ thực hiện công tác thu hồi, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; thực hiện các công việc liên quan như đánh giá tác động môi trường, giải phóng mặt bằng các bãi đổ chất thải rắn xây dựng (nếu có) bảo đảm tiến độ thi công.

- Phối hợp với các địa phương có Dự án đi qua xác định vị trí diện tích các bãi đổ chất thải rắn xây dựng đáp ứng nhu cầu của các dự án thành phần.

3. Ban Quản lý dự án Khu vực 03, 04, 08, 09

- Thực hiện vai trò chủ đầu tư theo nhiệm vụ được UBND tỉnh giao tại Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 03/10/2025; tổ chức triển khai đầu tư, xây dựng các khu tái định cư bảo đảm đồng bộ với công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và kịp thời bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư triển khai thi công.

- Phối hợp UBND các xã khẩn trương xây dựng kế hoạch đường Gantt thực hiện và lập, trình thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án và quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 các khu tái định cư.

4. Sở Tài chính

- Chủ trì tổ chức thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt DATP 2-2 theo quy định.

- Chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh cân đối, bố trí đủ nguồn vốn ngân sách để thực hiện đảm bảo tiến độ thực hiện các dự án thành phần theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công và pháp luật có liên quan.

- Hướng dẫn lựa chọn Nhà đầu tư thực hiện DATP 2-2 đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.
- Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định điều chỉnh sang hình thức đầu tư công trong trường hợp DATP 2-2 không lựa chọn được nhà đầu tư.
- Hướng dẫn, thực hiện công tác thẩm tra trình cấp thẩm quyền phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành theo quy định.
- Chủ trì hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh (nếu có) đối với các vấn đề liên quan lĩnh vực chuyên ngành phụ trách.

5. Sở Xây dựng

- Chủ trì hướng dẫn các địa phương điều chỉnh cục bộ các quy hoạch xây dựng (nếu có) có liên quan đến Dự án để đảm bảo tiến độ triển khai các dự án thành phần.
- Phối hợp với Sở Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh thống nhất khung tiêu chuẩn áp dụng cho toàn Dự án Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh đảm bảo tính đồng bộ, chất lượng, thẩm mỹ; thống nhất các nội dung có tính chất kỹ thuật chung để áp dụng cho toàn dự án.
- Hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc tham mưu cho UBND tỉnh tháo gỡ những khó khăn vướng mắc liên quan đến quy trình công tác quản lý dự án, quản lý chi phí, định mức xây dựng, vật liệu xây dựng, công tác quản lý chất lượng thi công.
- Tham mưu, xây dựng, công bố giá các loại vật liệu xây dựng, công bố chỉ số giá xây dựng trên địa bàn tỉnh.
- Hỗ trợ kỹ thuật, hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc tham mưu cho UBND tỉnh tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc liên quan đến lĩnh vực chuyên ngành phụ trách.

6. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, hướng dẫn các địa phương có Dự án đi qua tổ chức rà soát, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất (nếu có) bảo đảm đủ cơ sở, căn cứ thực hiện Dự án, thực hiện công tác thu hồi, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.
- Thẩm định, trình cấp thẩm quyền phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường các dự án thành phần thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.
- Tham mưu, hướng dẫn thực hiện các thủ tục liên quan đến chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác và trồng rừng thay thế trong phạm vi thực hiện dự án (nếu có) theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp.
- Chủ trì, hướng dẫn Chủ đầu tư DATP 1-2, Nhà đầu tư DATP 2-2, các địa phương giải quyết theo thẩm quyền hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh (nếu có) trong công tác thu hồi, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, công tác liên quan tới đánh giá tác động về môi trường, công tác khai

thác mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường phục vụ Dự án và các vấn đề liên quan lĩnh vực chuyên ngành phụ trách theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì phối hợp với các bộ, ngành liên quan ban hành văn bản hướng dẫn các nhà thầu thi công về việc thực hiện cơ chế đặc thù về khai thác mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 220/2025/QH15 trong trường hợp có vướng mắc, phát sinh theo thẩm quyền.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan cung cấp thông tin về trữ lượng khai thác, tiến độ cung cấp của các mỏ vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh phục vụ việc lập, thẩm định, phê duyệt và thực hiện các dự án thành phần.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh để thống nhất về đơn giá bồi thường tại các khu vực giáp ranh đảm bảo sự tương đồng trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật.

- Hướng dẫn Chủ đầu tư các dự án thành phần về nội dung thẩm định các hoạt động liên quan đến kênh, rạch, thủy lợi, đất rừng... và trong việc lập, thẩm định, cấp phép phương án bảo vệ, di dời các công trình thủy lợi nằm trong phạm vi dự án (nếu có).

- Hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện việc thu hồi khoáng sản theo quy định của Luật Địa chất và Khoáng sản.

7. Sở Công thương

- Chủ trì hướng dẫn, cung cấp các thông tin về quy hoạch chuyên ngành, thực hiện giải quyết các thủ tục về thẩm định dự án, thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở liên quan đến việc di dời các công trình điện, giải quyết các khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền.

- Chủ trì, hướng dẫn đơn vị chủ quản các công trình hạ tầng kỹ thuật (điện, viễn thông,...) lập phương án di dời, bảo vệ các công trình trong phạm vi xây dựng của Dự án trong quá trình thực hiện (nếu có).

- Chủ trì hướng dẫn Chủ đầu tư trong quá trình thi công đối với các nội dung liên quan đến vật liệu nổ (nếu có).

8. Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng, UBND các xã xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết, thực hiện nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng theo đúng quy định, bảo đảm tiến độ bàn giao mặt bằng theo khoản 1 mục II Kế hoạch này.

9. UBND các xã: Xuân Đường, Xuân Quế, Bình An, Dầu Giây, Hưng Thịnh, An Viễn, Trảng Bom, Bình Minh, Tân An.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và chủ đầu tư các dự án thành phần, rà soát điều chỉnh cục bộ các quy hoạch xây dựng (nếu có) có liên quan đến theo thẩm quyền để đảm bảo tiến độ triển khai Dự án.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và chủ đầu tư các dự án thành phần, tổ chức rà soát, phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất (nếu có) theo thẩm quyền, bảo đảm đủ cơ sở, căn cứ thực hiện công tác thu hồi, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; giải quyết theo thẩm quyền hoặc tham mưu cho

UBND tỉnh thực hiện các công việc khác có liên quan tới công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Phối hợp Chủ đầu tư DATP 1-2, DATP 2-2 xác định vị trí, diện tích các bãi đổ chất thải rắn xây dựng .

- Trên cơ sở hồ sơ thiết kế cắm cọc giải phóng mặt bằng được cung cấp, các địa phương xác định sơ bộ nhu cầu tái định cư, rà soát quỹ đất, quỹ nhà tái định cư để xác định địa điểm, hình thức tái định cư; tổ chức xây dựng các khu tái định cư.

- Chủ động rà soát, cân đối và chuẩn bị đủ quỹ đất phục vụ tái định cư ngay trong quá trình triển khai công tác chuẩn bị đầu tư dự án để đảm bảo tiến độ giải phóng mặt bằng, tái định cư, ổn định cuộc sống của người dân sau khi thực hiện giải phóng mặt bằng.

- Nghiên cứu rà soát, cập nhật quy hoạch phát triển không gian đối với các khu đất lợi thế để triển khai sau khi Dự án đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh hoàn thành đưa vào sử dụng.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Dự án. Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo đúng thời gian và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về nội dung được giao. Trong quá trình tổ chức thực hiện có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền giải quyết hoặc cần thiết phải sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, cần chủ động, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Xây dựng) giải quyết kịp thời, không để ảnh hưởng đến tiến độ chung của Dự án./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở: Tài chính; Xây dựng; Nông nghiệp và Môi trường; Công thương;
- Ban QLDA ĐTXD tỉnh;
- UBND các xã: Xuân Đường, Xuân Quế, Bình An, Dầu Giây, Hưng Thịnh, An Viễn, Trảng Bom, Bình Minh, Tân An;
- Chánh, Phó Chánh văn phòng;
- Lưu: VT; KTN, KTNS Dự

<D:\2026\VD4\KH thực hiện dự án VD 4>



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Văn Hà

PHỤ LỤC 1
KẾ HOẠCH TIẾN ĐỘ TỔNG THỂ TRIỂN KHAI
DỰ ÁN VẬN HÀNH THÀNH PHỐ THÔNG MINH ĐOÀN TỰ CẦU CHÂU ĐỨC ĐÊN CẦU THỦ BIÊN
Địa điểm: Xã Xuân Dương, Xuân Quế, Bình An, Dầu Giây, Hưng Thịnh, An Viên, Trảng Bom, Bình Minh, Tân An - Tỉnh Đồng Nai



STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN THỰC HIỆN		SẢN PHẨM	THỰC HIỆN/ĐỰ KIẾN		THỜI GIẠN DỰ KIẾN (ngày)	GHI CHÚ
		Chủ trì	Phối hợp		Bắt đầu	Kết thúc		
A GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ DỰ ÁN								
I	PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ							
1	Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án	Quốc hội		Nghị quyết			27/06/2025	
2	Nghị quyết của Chính phủ triển khai Nghị quyết của Quốc hội	Chính phủ	Bộ Xây dựng/các địa phương	Nghị quyết			25/09/2025	Nghị quyết số 220/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội Nghị quyết số 297/NQ-CP ngày 25 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ
II	QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ DỰ ÁN							
1	CHỈ ĐỊNH THẦU ĐƠN VỊ TƯ VẤN							
2	BẢO CÁO NGHIÊN CỨU KHẢ THI							
2.1	Lập trình thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế và cảm dọc ranh GPMB dự án (giai đoạn 1)							
2.2	Tổ chức khảo sát, lập BCNCKT và trình thẩm định	Ban QLDA, Tư vấn	Các đơn vị liên quan	Báo cáo KS, Báo cáo NCKT				
2.3	Thẩm định BCNCKT	Số XD	Ban QLDA, Tư vấn, Tài chính, NN&MT và các đơn vị liên quan	Tư trình, Báo cáo thẩm định				
2.4	Phê duyệt BCNCKT	Chủ tịch UBND tỉnh	Số XD, Ban QLDA, Tư vấn và các đơn vị liên quan	Quyết định phê duyệt dự án				
B THỰC HIỆN DỰ ÁN								
B.1	HÀNG MỤC XÂY DỰNG ĐƯỜNG GOM, ĐƯỜNG BÊN							
1	Công tác chỉ định thầu Tư vấn	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	Các phòng chuyên môn thuộc Chủ đầu tư	Hợp đồng				
2	Tổ chức khảo sát, lập, thẩm tra hồ sơ TKBVTC-DTXD	Đơn vị tư vấn	Ban QLDA ĐTXD tỉnh và các đơn vị liên quan	Hồ sơ TKKT-DTXD				
3	Thẩm định TKBVTC-DTXD	Số XD	Số TC, Công thương, Nông nghiệp và Môi trường, Ban QLDA ĐTXD tỉnh và các đơn vị liên quan	Báo cáo thẩm định				
4	Phê duyệt TKBVTC-DTXD	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	Các phòng ban, Tư vấn	Quyết định phê duyệt				
5	Tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công, Tư vấn giám sát, Bảo hiểm	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	Tư vấn và các đơn vị liên quan	Hợp đồng với các nhà thầu				

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN THỰC HIỆN		SẢN PHẨM	THỰC HIỆN/DỰ KIẾN		THỜI GIAN DỰ KIẾN (ngày)	GHI CHÚ
		Chủ trì	Phối hợp		Bắt đầu	Kết thúc		
6	Khởi công Dự án	Chủ tịch UBND tỉnh	Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan; Nhà thầu thi công; TVGS	Lệnh khởi công	23/06/2026	26/06/2026	3	
7	Thi công xây dựng, hoàn thành dự án đưa vào khai thác	Chủ đầu tư, Nhà thầu thi công	TVGS và các đơn vị có liên quan	Đưa công trình vào khai thác	27/06/2026	17/02/2028	600	
B.2	HÀNG MỤC BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÀI ĐỊNH CƯ				17/03/2026	31/12/2026	289	
1	Lập, trình thẩm định, phê duyệt phương án tổng thể bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (bao gồm cả thời gian niêm yết, đối thoại)	Chủ đầu tư, UBND các xã	Các đơn vị liên quan	Hồ sơ, báo cáo thẩm định	17/03/2026	13/04/2026	27	
	- Lập, trình thẩm định Hồ sơ thiết kế cắm cọc giải phóng mặt bằng, đo đạc lập bản đồ thu hồi đất.	Ban QLDA DTXD tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Đăng ủy, UBND các xã và các đơn vị liên quan	Hồ sơ	22/10/2025	11/11/2025	20	Đã hoàn thành giai đoạn 1
	- Ban hành thông báo thu hồi đất	Chủ tịch UBND các xã	Trung tâm PTQĐ tỉnh	Thông báo	01/04/2026	13/04/2026	12	
2	Quyết định thu hồi đất	Chủ tịch UBND các xã	Ban QLDA DTXD tỉnh, Sở NN&MT, và UBND các xã	Quyết định	14/04/2026	24/04/2026	10	- Khoản 3, 5 điều 87 Luật Đất đai 2024 (sau khi phê duyệt phương án chi tiết 10 ngày sẽ ban hành quyết định thu hồi đất)
3	Chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	Trung tâm PTQĐ tỉnh	UBND các xã Chủ đầu tư		15/04/2026	13/10/2026	180	Khoản 3 Điều 94 Luật đất đai 2024
3.1	Đợt 1	Trung tâm PTQĐ tỉnh	UBND các xã		15/04/2026	15/05/2026	30	
3.2	Đợt 2	Trung tâm PTQĐ tỉnh	UBND các xã		16/05/2026	13/10/2026	150	
4	Bản giao mặt bằng	Trung tâm PTQĐ tỉnh, UBND các xã	Chủ đầu tư, Nhà thầu thi công	Biên bản	15/05/2026	12/01/2027		
4.1	Bản giao đợt 1 (phục vụ khởi công dự án)	TTPTQĐ tỉnh, UBND các xã	Chủ đầu tư, Nhà thầu thi công	Biên bản	15/05/2026	14/06/2026	30	Ưu tiên bồi thường chi trả GPMB để bàn giao mặt bằng khu vực dự kiến khởi công
4.2	Bản giao đợt 2 (phần còn lại)	TTPTQĐ tỉnh, UBND các xã	Chủ đầu tư, Nhà thầu thi công	Biên bản	15/06/2026	31/12/2026	199	Dự kiến hoàn thành trong năm 2026
C	KẾT THÚC DỰ ÁN							
1	Lập hồ sơ, Thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án	UBND tỉnh, Sở Tài chính	Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan	Quyết định	18/02/2028	14/11/2028	270	Dự kiến 9 tháng với dự án nhóm A; tham chiếu quy định tại Điều 47 Nghị định 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021

Ghi chú: Tiến độ dự kiến bao gồm các ngày thứ 7, chủ nhật (trừ các ngày lễ); đồng thời để kiểm soát tiến độ nêu trên có thể điều chỉnh cho phù hợp với thực tế.

PHỤ LỤC 2

KẾ HOẠCH TIẾN ĐỘ TỔNG THỂ TRIỂN KHAI
DỰ ÁN VÀNH ĐAI 4 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH ĐOẠN TỪ CẦU CHÂU ĐỨC ĐẾN CẦU THỦ BIÊN

Địa điểm: Xã Xuân Dương, Xuân Quế, Bình An, Dầu Giây, Hưng Thịnh, An Viên, Trảng Bom, Bình Minh, Tân An - Tỉnh Đồng Nai

STT	CÔNG VIỆC	CƠ QUAN THỰC HIỆN		SẢN PHẨM	THỰC HIỆN		THỜI GIAN DỰ KIẾN (ngày)	GHI CHÚ
		Chủ trì	Phối hợp		Bắt đầu	Kết thúc		
A								
GAJ ĐOÀN CHUẨN BỊ DỰ ÁN								
I	PHÊ DUYỆT CHỮ TRƯỞNG ĐẦU TƯ					27/06/2025		
1	Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án	Quốc hội		Nghị quyết		27/06/2025		Nghị quyết số 220/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội
2	Nghị quyết của Chính phủ triển khai Nghị quyết của Quốc hội	Chính phủ	Bộ Xây dựng/các địa phương	Nghị quyết		20/09/2025		Nghị quyết 297/NQ-CP ngày 25/9/2025 của Chính Phủ
II								
QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ								
I	Giao đơn vị lập BCNCKT Dự án	Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai	Các Sở/ngành liên quan, Ban GT, TV	Quyết định	21/09/2025	26/12/2025	96	UBND tỉnh đã có VB 12837/UBND-KTN ngày 26/12/2025 giao Ban QLDA ĐTXD tỉnh lập
2	CHỈ ĐỊNH THẦU ĐƠN VỊ TƯ VẤN				27/12/2025	06/02/2026	41	Đã hoàn thành
3	BẢO CÀO NGHIÊN CỨU KHẢ THI				06/02/2026	08/04/2026	61	
3.1	Tổ chức khảo sát, lập BCNCKT và mô hình thông tin công trình (BIM) và trình thẩm định	Đơn vị chuẩn bị dự án, Tư vấn	Ban QLDA ĐTXD tỉnh và các đơn vị liên quan	Hồ sơ Báo cáo KS, Báo cáo NCKT	07/02/2026	24/03/2026	45	Luật Xây dựng số 50/2014 và Luật Xây dựng sửa đổi bổ sung số 62/2020/QH14, Luật số 57/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15.
3.2	Khảo sát sự quan tâm của nhà đầu tư	Đơn vị chuẩn bị dự án	Sở Tài chính, Sở ngành đơn vị liên quan	Báo cáo	25/03/2026	06/04/2026	12	- Thực hiện trong quá trình lập BCNCKT. Thời gian khảo sát 12 ngày theo K2, Đ20, ND 243/2025/ND-CP
3.3	Thẩm định BCNCKT	Sở Tài chính	Sở NN&MT, Xây dựng, Công thương, và các đơn vị liên quan	Tờ trình, Báo cáo thẩm định	25/03/2026	04/04/2026	10	- Thời gian thẩm định không quá 10 ngày theo K3, Đ 21, ND 243/2025/ND-CP.
3.4	Phê duyệt BCNCKT	Chủ tịch UBND tỉnh	Các Sở ngành, đơn vị chuẩn bị dự án, Tư vấn và các đơn vị liên quan	Quyết định	05/04/2026	08/04/2026	3	- Thời gian phê duyệt dự án PPP kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ không quá 3 ngày theo K2, Đ23, ND 243/2025/ND-CP
3.5	Công bố thông tin dự án	Chủ tịch UBND tỉnh	Các Sở ngành, đơn vị chuẩn bị dự án, Tư vấn và các đơn vị liên quan	Trên các phương tiện truyền thông đại chúng, niêm yết tại địa phương	09/04/2026	14/04/2026	5	- Theo điểm a K2, Đ3 ND 243/2025/ND-CP. COCTQ tổ chức đăng tải trước khi tổ chức lựa chọn NĐT
B								
THỰC HIỆN DỰ ÁN								
I	Tổ chức lựa chọn Nhà đầu tư, ký hợp đồng	UBND tỉnh/Nhà đầu tư	Các Sở ngành/đơn vị chuẩn bị dự án các đơn vị liên quan	Hợp đồng	09/04/2026	02/09/2026	146	
1.1	Lựa chọn danh sách ngân	Ban QLDA ĐTXD tỉnh và các đơn vị liên quan	Sở Tài chính, Sở ngành đơn vị liên quan	HSMT	15/04/2026	25/04/2026	10	

STT	CÔNG VIỆC	CƠ QUAN THỰC HIỆN		SẢN PHẨM	THỰC HIỆN		THỜI GIẠN DỰ KIẾN (ngày)	GHI CHÚ
		Chủ trì	Phối hợp		Bắt đầu	Kết thúc		
1.2	Lập, thẩm định hồ sơ mời thầu	Bên mời thầu/Đơn vị thẩm định	Sở Tài chính, Sở ngành đơn vị liên quan	Hồ sơ/Báo cáo	26/04/2026	11/05/2026	15	
1.3	Phê duyệt hồ sơ mời thầu	Chủ tịch UBND tỉnh	Nhà đầu tư, tư vấn	Quyết định	12/05/2026	17/05/2026	5	
1.4	Tổ chức lựa chọn Nhà đầu tư, đánh giá hồ sơ dự thầu	Bên mời thầu/Đơn vị thẩm định/ Tổ chuyên gia	Nhà đầu tư, tư vấn	Hồ sơ/Báo cáo	17/05/2026	26/06/2026	40	
1.5	Trình thẩm định và phê duyệt kết quả lựa chọn NĐT	Bên mời thầu/Đơn vị thẩm định/ UBND tỉnh	Nhà đầu tư, tư vấn	Đăng trên mạng đấu thầu QG	27/06/2026	30/06/2026	3	
1.6	Công khai kết quả lựa chọn NĐT	Bên mời thầu	Nhà đầu tư, tư vấn	Đăng trên mạng đấu thầu QG	01/07/2026	03/07/2026	2	
1.7	Thành lập Doanh nghiệp dự án	Nhà đầu tư		Giấy chứng nhận	01/07/2026	04/07/2026	3	
1.8	Đàm phán ký kết hợp đồng	Chủ tịch UBND tỉnh/Nhà đầu tư	Ban QLDA CTGT tỉnh, Sở ngành, đơn vị liên quan	Hợp đồng	05/07/2026	12/07/2026	7	
2	Ban hành quy định về lựa chọn nhà thầu và lựa chọn nhà thầu tư vấn lập TKKT, dự toán				03/09/2026	25/09/2026	22	
3	Thiết kế kỹ thuật - dự toán xây dựng				03/09/2026	16/11/2026	72	
3.1	Tổ chức khảo sát, lập, thẩm tra hồ sơ TKKT-DTXD	Nhà thầu tư vấn	Nhà đầu tư/Doanh nghiệp dự án	BC khảo sát, hồ sơ TKKT-DT, báo cáo thẩm tra	03/09/2026	03/10/2026	30	Lập theo phạm vi gói thầu, ưu tiên cho gói thầu dự kiến khởi công trước
3.2	Thẩm định TKKT-DTXD	Sở Xây dựng	Nhà đầu tư/Doanh nghiệp dự án	Báo cáo thẩm định	04/10/2026	13/11/2026	40	- Điều 44 ND 175/2024; - Điều 47 ND 175/2024 (thời gian thẩm định công trình cấp 1, cấp đặc biệt không quá 40 ngày)
3.3	Phê duyệt TKKT-DTXD	Nhà đầu tư / Doanh nghiệp dự án	Các đơn vị có liên quan	Quyết định	14/11/2026	16/11/2026	2	Phê duyệt gói thầu ưu tiên dự kiến khởi công trước
4	Lựa chọn nhà thầu thi công, Tư vấn giám sát, Bảo hiểm	Nhà đầu tư / Doanh nghiệp dự án	Tư vấn	Nhà thầu	17/11/2026	06/01/2027	50	Luật đấu thầu, Luật PPP
5	Lập, thẩm định và phê duyệt thiết kế BVTC	Nhà thầu thi công/ Doanh nghiệp dự án	Các đơn vị có liên quan	Quyết định / Hồ sơ	18/11/2026	28/12/2026	40	Lập theo hạng mục / gói thầu, ưu tiên cho hạng mục /gói thầu dự kiến khởi công
6	Khởi công Dự án	UBND tỉnh, Nhà đầu tư/Doanh nghiệp dự án	Nhà thầu thi công, Giám sát, các Sở ngành, đơn vị liên quan	Lệnh khởi công	17/12/2026	17/12/2026	1	- Điều 107 Luật Xây dựng. - Khởi công sau khi có hạng mục công trình được phê duyệt và lựa chọn xong thầu.
7	Thi công hoàn thành dự án cao tốc	Nhà đầu tư / Doanh nghiệp dự án	Nhà thầu thi công, nhà thầu TV	Nghiem thu	18/12/2026	30/11/2028	713	
8	Đưa vào khai thác, vận hành	Nhà đầu tư / Doanh nghiệp dự án	Nhà thầu thi công, nhà thầu TV		15/12/2028	29/05/2029		
C	KẾT THÚC DỰ ÁN				01/12/2028	28/08/2029	270	

STT	CÔNG VIỆC	CƠ QUAN THỰC HIỆN		SẢN PHẨM	THỰC HIỆN		THỜI GIAN DỰ KIẾN (ngày)	GHI CHÚ
		Chức vụ	Phối hợp		Bắt đầu	Kết thúc		
1	Lập, thẩm tra, phê duyệt quyết toán Dự án	UBND tỉnh, Sở Tài chính	Nhà đầu tư, TV Kiểm toán, các đơn vị liên quan	Quyết định	01/12/2028	28/08/2029	270	Dự kiến 9 tháng với dự án nhóm A; tham chiếu quy định tại Điều 46 Nghị định 243/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025

Ghi chú: Tiến độ dự kiến bao gồm các ngày thứ 7, chủ nhật (trừ các ngày lễ), đồng thời để kiểm soát tiến độ nêu trên có thể điều chỉnh cho phù hợp với thực tế.